

GIÁ DỊCH VỤ NGÀY GIƯỜNG BỆNH
(Kèm theo quyết định số 1689/ QĐ-BVĐKT ngày 31 /12/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên)

ĐVT: đồng

Số TT	Các loại dịch vụ	Giá theo Nghị quyết số 22/2024/HDND ngày 25/12/2024	Mức giá dịch vụ ĐTTYC theo tiền lương 2,34 triệu đồng	Chênh lệch tăng giá DVĐTTY C so với giá BHYT	Mức bệnh nhân trả dịch vụ ĐTTYC cộng mức bệnh nhân cùng chi trả BHYT			Ghi chú
					Mức hưởng BHYT 100%	Mức hưởng BHYT 95%	Mức hưởng BHYT 80%	
1	2	3	4	5=4-3	6=5	7=5+3*5%	8=5+3*20%	9
1	Ngày điều trị Hồi sức tích cực (ICU)/ghép tạng/ghép tủy /ghép tế bào gốc	928.100	928.100	-	-	46.405	185.620	Giá như BHYT
2	Ngày giường bệnh Hồi sức cấp cứu	558.600	558.600	-	-	27.930	111.720	Giá như BHYT
3	Ngày giường bệnh Nội khoa:							
3.1	Loại 1: Các khoa: Truyền nhiễm, Hô hấp, Huyết học, Ung thư, Tim mạch, Lão khoa, Tâm thần, Thần kinh, Nhi, Tiêu hoá, Thận học; Nội tiết; Dị ứng (đối với bệnh nhân dị ứng thuốc nặng: Stevens Jonhson/ Lyell)	305.500	305.500	-	-	15.275	61.100	Giá như BHYT
3.2	Loại 2: Các Khoa: Cơ-Xương-Khớp, Da liễu, Dị ứng, Tai-Mũi-Họng, Mắt, Răng Hàm Mặt, Ngoại, Phụ -Sân không mổ; YHDT/ PHCN cho nhóm người bệnh tổn thương tủy sống, tai biến mạch máu não, chấn thương sọ não.	273.800	273.800	-	-	13.690	54.760	Giá như BHYT
3.3	Loại 3: Các khoa: YHDT, Phục hồi chức năng	232.900	232.900	-	-	11.645	46.580	Giá như BHYT
4	Ngày giường bệnh ngoại khoa, bỏng;							
4.1	Loại 1 : Sau các phẫu thuật loại đặc biệt; Bỏng độ 3-4 trên 70% diện tích cơ thể	400.400	400.400	-	-	20.020	80.080	Giá như BHYT
4.2	Loại 2 : Sau các phẫu thuật loại 1; Bỏng độ 3-4 từ 25 -70% diện tích cơ thể	364.400	364.400	-	-	18.220	72.880	Giá như BHYT
4.3	Loại 3 : Sau các phẫu thuật loại 2; Bỏng độ 2 trên 30% diện tích cơ thể, Bỏng độ 3-4 dưới 25% diện tích cơ thể	320.700	320.700	-	-	16.035	64.140	Giá như BHYT
4.4	Loại 4 : Sau các phẫu thuật loại 3; Bỏng độ 1, độ 2 dưới 30% diện tích cơ thể	286.700	286.700	-	-	14.335	57.340	Giá như BHYT
	Ngày giường điều trị bệnh nhân có thể BHYT đề nghị BHYT		Bảng giá ngày giường của các khoa tương ứng					

GIÁ DỊCH VỤ PHÒNG BỆNH ĐIỀU TRỊ
(Kèm theo quyết định số 1689/ QĐ-BVĐKT ngày 31 /12/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên)

Số TT	Các loại dịch vụ	Giá phòng/ngày/giường	Ghi chú
A	B	1	2
1	PHÒNG ĐẶC BIỆT (1 giường bệnh nhân, 1 giường người nhà)	600.000	
2	PHÒNG L1 (2 giường bệnh nhân)	450.000	
3	PHÒNG L2 (3 giường bệnh nhân)	400.000	
4	PHÒNG L3 (4-6 giường bệnh nhân)	350.000	

Giá phòng chưa bao gồm VTYT, thuốc và giá giường phần bệnh nhân cùng chi trả thẻ BHYT